

Số: /KH-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn
huyện Tu Mơ Rông năm 2024

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố ;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định cụ thể tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và ngành đào tạo của công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã huyện Tu Mơ Rông năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Lựa chọn những người có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh công chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ vị trí việc làm để bổ sung vào đội ngũ công chức cấp xã trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, đúng quy định của pháp luật. Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm tính cạnh tranh. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí chức danh công chức cần tuyển dụng. Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

II. BIÊN CHẾ, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng biên chế cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao và số lượng biên chế cán bộ, công chức chưa sử dụng của các xã:

- Tổng số biên chế cán bộ, công chức xã huyện Tu Mơ Rông năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 226.

- Tổng biên chế cán bộ, công chức chưa sử dụng của các xã là 17 (trong đó cán bộ xã 10, công chức xã 07).

- Tổng số biên chế công chức được sử dụng để tuyển dụng đến thời điểm 01 tháng 5 năm 2024: 07.

2. Số lượng công chức xã cần tuyển năm 2024 ở từng chức danh: 07 chỉ tiêu, cụ thể:

+ Chức danh công chức Tài chính - Kế toán: **02 chỉ tiêu** (*Đăk Na 01, Ngọc Yêu 01*);

+ Chức danh công chức Văn hóa - xã hội: **01 chỉ tiêu** (*Tê Xăng 01*);

+ Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch: **02 chỉ tiêu** (*Đăk Hà 01, Ngọc Lây 01*);

+ Chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã: **02 chỉ tiêu** (*Đăk Hà 01, Đăk Rơ Ông 01*).

3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: Không

4. Xác định số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển: 07 vị trí (*tài chính- kế toán xã Đăk Na 01; Tài chính - kế toán xã Ngọc Yêu 01; Văn hóa - xã hội xã Tê Xăng 01; Tư pháp - hộ tịch xã Đăk Hà 01; Tư pháp hộ tịch xã Ngọc Lây 01; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Đăk Hà 01; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã Đăk Rơ Ông 01*). Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển đối với những hồ sơ đảm bảo một trong bốn các nhóm đối tượng theo quy định tại Điều 17, Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND, ngày 16/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

(Có phụ lục 2 kèm theo)

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1.1. Tiêu chuẩn chung và các tiêu chuẩn khác về độ tuổi; trình độ giáo dục phổ thông đối với từng chức danh công chức cấp xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

1.2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã

a) Chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Tốt nghiệp trung cấp trở lên;

b) Chức danh Tư pháp - Hộ tịch: Tốt nghiệp trung cấp trở lên;

c) Các chức danh: Tài chính - Kế toán; Văn hóa - Xã hội: Tốt nghiệp trung cấp trở lên.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;

- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

*** Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển.**

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng xử lý biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Đối tượng đăng ký dự tuyển

- a) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- b) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học;
- c) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;
- d) Người đăng ký dự tuyển vào chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.”

IV. NGÀNH, NHÓM NGÀNH ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH TUYỂN DỤNG

- Chức danh công chức Tài chính - Kế toán: Ngành tài chính; kế toán; kiểm toán.
- Chức danh công chức Văn hóa - xã hội: Ngành Quản lý văn hóa; du lịch; Quản lý thể dục, thể thao; Báo chí và truyền thông; Công tác xã hội; Quản lý nhà nước; Văn hóa học; Xã hội học
- Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch: Nhóm ngành Luật, phải được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.
- Chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã: Ngành Quân sự cơ sở .

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

1.1. Hình thức: Xét tuyển.

1.2. Nội dung: Thực hiện theo Điều 11 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; cụ thể:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu

cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham gia vòng 2.

- **Vòng 2:** Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; Thời gian phỏng vấn 30 phút (*thí sinh dự phỏng vấn có thời gian chuẩn bị không quá 15 phút*). Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- **Riêng đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã:** Thực hiện việc xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 và khoản 1, Điều 10, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và thực hiện việc bổ nhiệm chức danh theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

* Trường hợp người dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm xét vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác

định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

d) Không thực hiện phúc khảo điểm phỏng vấn.

VI. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG, ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Thông báo tuyển dụng:

- Giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin huyện, xã; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện.

- Nội dung thông báo tuyển dụng gồm: Số lượng biên chế công chức xã cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; Hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm xét tuyển.

b) Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP*) tại Trung tâm phục vụ hành chính công huyện hoặc gửi theo đường bưu chính qua địa chỉ: Phòng Nội vụ huyện Tu Mơ Rông, địa chỉ thôn Tu Mơ Rông, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

- Mỗi người đăng ký dự tuyển công chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí việc làm cần tuyển dụng (*một chức danh công chức xã*) có chỉ tiêu tuyển dụng; nếu người dự tuyển đăng ký ở hai vị trí việc làm trở lên hoặc trong Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai.

2. Dự kiến thời gian xét tuyển: Quý II năm 2024

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Lệ phí dự tuyển: Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Từ nguồn kinh phí nhà nước cấp.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ: Là cơ quan thường trực tham mưu Chủ tịch UBND huyện,

Hội đồng tuyển dụng tổ chức thực hiện đúng nội dung kế hoạch và các bước quy trình tuyển dụng công chức theo đúng quy định.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện: Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện thông báo trên các bản tin địa phương về kế hoạch, thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tư Mơ Rông.

3. Trang thông tin điện tử huyện: Đăng tải nội dung lên quan lên trang thông tin điện tử huyện để tổ chức, cá nhân biết.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Phối hợp triển khai thực hiện khi có yêu cầu, biên soạn đề thi, đáp án và các nội dung khác có liên quan phục vụ tốt cho công tác xét tuyển.

5. Ủy ban nhân dân các xã: Có trách nhiệm công khai Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 tại trụ sở đơn vị để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký tuyển dụng.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí hoạt động để tổ chức thực hiện xét tuyển công chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của UBND huyện Tư Mơ Rông. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh